

Số: 333/2020/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 09 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 400/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Phạm Văn H; nơi cư trú: đường Đ, phường L, quận N, thành phố H.

Chị Đào Thị A; nơi cư trú: đường Đ, phường L, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 10 năm 2020, anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A có 02 con chung là Phạm Hưng Th, sinh ngày 31/3/2002 (đã trưởng thành) và Phạm Tuấn Ph, sinh ngày 10/02/2012. Ly hôn anh H và chị Mai A thỏa thuận chị Mai A trực tiếp nuôi con Phạm Tuấn Ph cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh H và chị Mai A thỏa

thuận hàng tháng anh H cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu), kể từ tháng 11/2020. Xét thấy, sự thoả thuận của anh H và chị Mai A là hoàn toàn tự nguyện nên căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận sự thoả thuận của anh chị về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A mỗi người phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A có 02 con chung là Phạm Hưng Th, sinh ngày 31/3/2002 (đã trưởng thành) và Phạm Tuấn Ph, sinh ngày 10/02/2012. Ly hôn anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A thỏa thuận chị Đào Thị Mai A trực tiếp nuôi con Phạm Tuấn Ph cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A thỏa thuận hàng tháng anh Phạm Văn Hưng cấp dưỡng 3.000.000 đồng/tháng (ba triệu), kể từ tháng 11/2020.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A mỗi người phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng

án phí, lệ phí số 0006713 ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Phạm Văn H và chị Đào Thị Mai A đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- UBND phường H
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Mười